

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ML  
TỈNH SL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2017/TCDS-ST  
Ngày 21/9/2017  
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài  
sản.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SL

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Đức Quyết.

Bà Quàng Thị Hòa.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên tòa:** Ông Tạ Văn Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 10/2017/TLST-DS ngày 14 tháng 7 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Anh P.Q.C, sinh 1985, trú tại: Tiểu khu Chè Đen 2, thị trấn nông trường MC, huyện MC, tỉnh SL. Có đề nghị xử vắng mặt.

**Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:** Anh Hà S.C - Địa chỉ: Bản N L, xã Chiềng K, huyện M S, tỉnh SL (Văn bản ủy quyền ngày 26 tháng 7 năm 2017). Có mặt tại phiên tòa.

**- Bị đơn:** Anh Đ.V.V, sinh 1987, trú tại: Tiểu khu 5, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh SL. Có mặt tại phiên tòa.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện và bản tự khai nguyên đơn anh P.Q.C trình bày:

Ngày 23/01/2017 anh có cho anh Đ.V.V, địa chỉ: Tiểu khu 5, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh SL vay số tiền 150.000.000 đồng hai bên có lập hợp đồng (giấy vay), hạn đến ngày 20/5/2017 anh V sẽ thanh toán trả nợ và không lãi xuất. Hết hạn trả nợ anh đã đòi nhiều lần nhưng anh V không trả được.

Nguyên đơn anh C yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc anh V phải thanh toán trả cho anh số tiền vay gốc là 150.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật.

Nguyên đơn có văn bản bác bỏ lời khai của bị đơn với nội dung: Ngoài giấy vay ngày 23/01/2017 với số tiền gốc 150.000.000 đồng thì không có giấy vay nào là 105.000.000 đồng; anh C khẳng định không thông qua anh V cho ai vay tên là K và không biết ai tên là K; Việc anh V khai nhiều lần trả tiền lãi là không đúng vì anh chưa nhận được tiền anh V lần nào kể từ sau ngày vay.

Nguyên đơn đưa ra tài liệu chứng cứ gồm: 01 giấy vay tiền ngày 23/01/2017.

Bị đơn anh Đ.V.V trình bày: Anh không công nhận được vay tiền của anh P.Q.C, mà do anh Nguyễn Văn K, sinh 18/11/1984, trú tại tiểu khu 2, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh SL nhờ anh vay hộ số tiền gốc là 105.000.000 đồng sau khi nhận tiền từ anh P.Q.C (người cho vay), anh đã đưa cho người vay là anh K. Quá trình thực hiện hợp đồng vay anh K đã trả lãi cho anh C được 5 đến 6 tháng lãi, khi trả lãi anh K đưa cho anh và đã trả cho anh C. Do anh K hiện bỏ đi đâu không biết nên anh nhận nợ, đầu năm 2017 anh tiếp tục trả cho anh C được 20.000.000 đồng và viết giấy nhận nợ với số tiền 130.000.000 đồng viết trước giấy vay ngày 23/01/2017 với số tiền nợ 150.000.000 đồng. Nay anh C yêu cầu anh phải thanh toán trả nợ số tiền gốc là 150.000.000 đồng anh không nhất trí, anh chỉ nhất trí thanh toán trả số tiền gốc là 105.000.000 đồng và chỉ trả khoản lãi trên số tiền gốc 105.000.000 đồng.

Tại phiên toà nguyên đơn người đại diện hợp pháp cho nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu anh Đ.V.V phải thanh toán trả số tiền gốc là 150.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật. Bị đơn chỉ nhất trí thanh toán trả số tiền gốc là 105.000.000 đồng và chỉ trả khoản lãi trên số tiền gốc 105.000.000 đồng.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Việc áp dụng pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng quy định. Về nội dung: Có căn cứ để xử buộc anh Đ.V.V phải thanh toán trả nợ cho anh P.Q.C số tiền gốc là 150.000.000 đồng và lãi theo quy định của pháp luật.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn anh P.Q.C có đề nghị xử vắng mặt và có người đại diện tham gia phiên tòa. Căn cứ khoản 2 điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, có căn cứ để xét xử vắng mặt anh C.

Anh Đ.V.V sau khi nhận được thông báo về việc thụ lý vụ án, đã khai trình bày ý kiến, Tòa án đã yêu cầu anh V cung cấp chứng cứ về giấy tờ vay số tiền gốc là 105.000.000 đồng giữa anh P.Q.C (người cho vay), người nhận tiền (Đ.V.V) và người vay anh K; các giấy tờ về việc trả lãi và giấy tờ anh K giao tiền lãi cho anh V và anh V trả cho anh C; giấy tờ anh V trả số tiền 20.000.000 đồng cho anh C; giấy tờ nhận nợ với số tiền 130.000.000 đồng giữa anh V và anh C. Nhưng anh V đều không xuất trình được. Tòa án đã có công văn số: 10/CV-TA ngày 15/8/2017 đề nghị Công an thị trấn IO, huyện ML, tỉnh SL xác minh thông tin về anh Nguyễn Văn K và được Công an thị trấn IO trả lời không có ai là Nguyễn Văn K, sinh 18/11/1984 tại tiểu khu 2, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh SL. Nên không đủ căn cứ để đưa anh Nguyễn Văn K vào tham gia tố tụng, đồng thời không đủ căn cứ chấp nhận việc anh V cho rằng người vay là anh K.

[2] Xét về hợp đồng vay tài sản giữa anh P.Q.C và anh Đ.V.V: Căn cứ vào văn bản giấy vay tiền đề ngày 23/01/2017 và lời trình bày của anh C xác nhận có giao dịch vay tiền của anh C với anh V, thì việc hai bên có giao dịch vay tiền là có thật.

Xét lời trình bày của Anh V: Về việc không được vay tiền của anh C mà chỉ vay hộ cho người khác vay là không đủ căn cứ chấp nhận bởi lẽ: Căn cứ vào các chứng cứ như: Giấy vay tiền ngày 23/01/2017 do anh V trực tiếp viết, ký kết. Trong hợp đồng vay ngày 23/01/2017 có ghi số tiền vay 150.000.000 đồng, hạn đến 20/5/2017 sẽ trả đủ 150.000.000 đồng và không lãi, giấy tờ trên không thể hiện có việc anh V cho người khác vay tiền.

Tòa án đã có thông báo 10/TB-TA ngày 25/7/2017 yêu cầu anh V cung cấp chứng cứ giấy tờ vay, họ tên địa chỉ người được cho vay, nhưng anh V không cung cấp, tại phiên tòa anh V không đưa ra được chứng cứ nào khác, nên không có căn cứ để xem xét yêu cầu trên của anh V.

Tại phiên tòa anh V đưa ra bản ghi âm bằng điện thoại, sau khi nghe nội dung ghi âm của hội đồng xét xử, của kiểm sát viên chỉ xác định được bản ghi âm có nội dung thể hiện C và anh V đòi nợ nhau.

Do giao dịch vay tiền được xác lập là hợp đồng vay có kỳ hạn và không lãi, do đến hạn bên vay anh V không trả nợ, nên cần căn cứ quy định của khoản 4 Điều

466, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh C, buộc anh V phải trả cho anh C khoản tiền vay gốc là 150.000.000 đồng.

Về lãi suất tính như sau:  $10\%/năm = 0,83\%/tháng$ ; từ ngày 21/5/2017 đến 21/9/2017 là 04 tháng.  $150.000.000 \text{ đồng} \times 0,83\% = 1.245.000 \text{ đồng} \times 4 \text{ tháng} = 4.980.000 \text{ đồng}$ .

Như vậy: Anh Đ.V.V phải thanh toán trả nợ cho anh P.Q.C số tiền vay gốc là 150.000.000 đồng và lãi là 4.980.000 đồng. Tổng cộng là 154.980.000 đồng.

Anh Đ.V.V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 4 Điều 466, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015; khoản 2 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án:

1. Buộc anh Đ.V.V phải thanh toán trả nợ cho anh P.Q.C số tiền vay gốc là 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng) và lãi là 4.980.000 đồng (bốn triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng). Tổng cộng là 154.980.000 đồng (một trăm năm mươi tư triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng). Thời hạn trả kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

“Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án”.

2. Về án phí:

Anh Đ.V.V phải chịu 7.749.000 đồng (bảy triệu bảy trăm bốn mươi chín nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho anh P.Q.C 3.750.000 đồng (ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 004663 ngày 13/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh SL.

Báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 21/9/2017.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 26 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành*

*án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án”.*

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh SL;
- VKSND huyện ML (2);
- Chi cục THADS huyện ML;
- Các đương sự (2);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Minh Tuấn**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh SL;
- VKSND huyện ML (2);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Chi cục THADS huyện ML;
- Các đương sự (2);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**Nguyễn Minh Tuấn**